

Số: 449/2022/QĐST-DS

Quận 12, ngày 20 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 347/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Ngô Đình V;

Địa chỉ: KP B, phường A, Quận MH, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: 1/ Bà Vũ Thị M;

2/ Ông Vũ Văn T;

Cùng địa chỉ: KPM, phường T, Quận MH, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Vũ Văn T là bà Vũ Thị M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Hoàng L;

Địa chỉ: Đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lê Thị Hoàng L là ông Ngô Đình V.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Vũ Thị M và ông Vũ Văn T còn nợ ông Ngô Đình V và bà Lê Thị Hoàng L theo “Hợp đồng vay tiền và thế chấp đất” lập ngày 07/3/2012 giữa bên cho vay là ông Ngô Đình V, bên vay là ông Vũ Văn T và bà Vũ Thị M số tiền là: 4.500.000.000 đồng (Bốn tỷ năm trăm triệu đồng).

Bà Vũ Thị M và ông Vũ Văn T chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Ngô Đình V và bà Lê Thị Hoàng L số tiền nêu trên chậm nhất là ngày 12/11/2022.

2.2. Ông Ngô Đình V có trách nhiệm trả lại cho ông Vũ Văn T bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00890 QSD/Q12/1999 do Ủy ban nhân dân Quận 12 cấp ngày 31/3/1999 (cập nhật biến động sang tên ông Vũ Văn T ngày 25/3/2022) đồng thời với việc bà Vũ Thị M và ông Vũ Văn T trả số nợ nêu trên.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm là 56.250.000 đồng (Năm mươi sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Vũ Thị M và ông Vũ Văn T liên đới chịu. Do bà Vũ Thị M và ông Vũ Văn T là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí nêu trên.

Trả lại cho ông Ngô Đình V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.435.000 đồng (Năm mươi bảy triệu, bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0022352 ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12.

3. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- Viện KSND Quận 12;
- Chi cục THADS Quận 12;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điệp